CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC KHÁNH HÒA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: /BC-CTN	*Khánh Hòa, ngày 06 tháng 4 năm 2018*

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC KHÁNH HÒA
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4200238007
  Vốn điều lệ: 260.000.000.000 đồng (Hai trăm sáu mươi tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của Nhà nước: 206.000.000.000 đồng
- Tên chứng khoán: Cổ phiếu công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa
- Mã chứng khoán: KHW
- Ngày 10/01/2017 lưu ký cổ phiếu KHW tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.
- Ngày 20/2/2017 tổ chức phiên giao dịch chứng khoán đầu tiên tại sàn giao dịch UPCOM.

2. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Đại hội đồng cổ đông: gồm 303 cổ đông;
- Hội đồng quản trị: 05 thành viên;
- Ban Kiểm soát: 03 thành viên;
- Ban điều hành: 05 thành viên:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	SỐ CỔ PHẦN BIỂU QUYẾT
1	Trần Văn Huy	Tổng giám đốc	14.400 CP Được ủy quyền: 2.060.000
2	Vũ Đức Bình	Phó tổng giám đốc	11.800 CP
3	Phạm Cao Minh Dũng	Phó tổng giám đốc	13.000 CP
4	Nguyễn Văn Đàm	Phó tổng giám đốc	14.500 CP
5	Nguyễn Văn Quân	Kế toán trưởng	5.200 CP

- Cơ cấu các phòng, ban, đơn vị:
  Tổng số cán bộ - công nhân viên: **331 người**
  Gồm 06 phòng chuyên môn; 01 đội; 02 xí nghiệp:

II. Tình hình hoạt động trong năm 2017 của công ty:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Cơ cấu vốn Điều lệ:

CỔ ĐÔNG GÓP VỐN	GIÁ TRỊ VỐN GÓP	TỶ LỆ

Vốn Nhà nước	**206.000.000.000**	**79,23%**
Cán bộ công nhân viên có tham gia làm việc tại công ty	**13.394.000.000**	**5,15%**
Nhà đầu tư ngoài công ty (Công ty cổ phần Cơ điện lạnh)	**40.606.000.000**	**15,62%**
TỔNG CỘNG	**260.000.000.000**	**100%**

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017:

Các chỉ tiêu	**Kế hoạch 2017**	**Thực hiện 2017**	**Đạt tỷ lệ**
- Giá tổng sản lượng	**340.000.000**	**362.334.623**	**106,57 %**
- Doanh thu nước	**257.000.000**	**280.186.634**	**109,02 %**
- Xây lắp	**80.000.000**	**79.080.086**	**98,85 %**
- Khảo sát thiết kế	**3.000.000**	**3.067.903**	**102,26%**
- Lợi nhuận trước thuế	**33.000.000**	**34.000.000**	**103,03%**
- Lợi nhuận sau thuế	**28.000.000**	**29.000.000**	**13,57,6 %**
- Nộp ngân sách	**22.500.000**	**23.436.878**	**104,63%**
- Chi trả cổ tức	**6,9%**	**7,2% (DK)**	
- Nước sản xuất:	**45,678 tr.m3**	**44,595 tr.m3**	**97,63%**
+ Võ Cạnh	**40,492 tr.m3**	**39,211 tr.m3**	**96,84%**
+ Xuân Phong:	**5,186 tr.m3**	**5,384 tr.m3**	**103,81%**
+ Suối Dầu:		**2,958 tr.m3**	
- Nước tiêu thụ:	**38,370 trm3**	**39,623 tr.m3**	**103,26%**
- Thất thoát:	**16%**	**16,68%**	
- Tổng KH phát triển		**8.625 hộ**	

3. Các công trình đầu tư chính:

- Đầu tư cải tạo, sửa chữa các nhà máy, cải tạo các trạm bơm: 14,9 tỷ đồng;
- Thay thế đồng hố đến hạn kiểm định, số lượng: 26.078 đồng hồ, chi phí:
- Đầu tư mới và cải tạo thay thế tuyến ống cấp nước cũ: 49,6 tỷ đồng;
- Phát triển 8.625 hộ khách hàng mới, chi phí: 22 tỷ đồng;
- Thực hiện Hợp đồng dịch vụ duy tu, bảo dưỡng hệ thống thoát nước thành phố Nha Trang đạt : 16 tỷ đồng (+ 10,34% so với 2016)

Những khó khăn trong quá trình sản xuất – kinh doanh:

- Trong năm 2017, mặc dù kết quả sản xuất - kinh doanh vượt kế hoạch, nhưng công ty cũng phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Đáng kể nhất là thiệt hại do cơn bão số 12 gây ra vào cuối tháng 11 năm 2017. Các nhà máy, trạm bơm đều bị ảnh hưởng của bão. Cây xanh đổ ngã, bật rễ kéo theo ống

nước bể, gây thất thoát nghiêm trọng. Thời gian mất điện kéo dài, chỉ có duy nhất nhà máy nước Võ Cạnh hoạt động với công suất 50%, bằng nguồn điện từ máy phát điện dự phòng. Công ty đã triển khai phương án khắc phục sự cố, tăng cường sửa chữa, đảm bảo cấp nước liên tục cho đến khi có điện lưới.

- Đập tạm ngăn mặn trên sông Cái cũng bị sạt, lở nghiêm trọng, thường xuyên phải gia cố.

III. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018:

1. Các chỉ tiêu kế hoạch chính:

GIÁ TRỊ TỔNG SẢN LƯỢNG:	391.100.000.000
Giá trị doanh thu nước máy:	308.000.000.000
Giá trị xây lắp:	80.000.000.000
Giá trị khảo sát thiết kế:	3.100.000.000
SẢN PHẨM CHỦ YẾU:	
Nước sản xuất:	50.651.000m^3
Nhà máy nước Võ Cạnh:	41.172.000m^3
Nhà máy nước Xuân Phong:	5.464.000m^3
Nhà máy nước Suối Dầu:	4.015.000m3
Nước tiêu thụ:	42.547.000m3
Tỷ lệ thất thoát:	16%
Các khoản nộp ngân sách:	25.500.000.000
Thuế thu nhập doanh nghiệp:	3.500.000.000
Thuế giá trị gia tăng:	1.000.000.000
Thuế tài nguyên:	2.000.000.000
Các loại thuế khác:	19.000.000.000
- Cổ tức /vốn chủ sở hữu	15.000.000.000
- Thuế thu nhập cá nhân	4.000.000.000
Lợi nhuận trước thuế:	35.000.000.000
Lợi nhuận sau thuế:	30.000.000.000
Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ:	11,5%
Tỷ lệ chi trả cổ tức:	7,3%

2. Dự kiến các công trình đầu tư:

A. Nguồn vốn đầu tư của công ty:	109.437.400.000
- Thi công ống nhánh:	22.000.000.000
- Các công trình cải tạo: 78 tuyến	13.963.400.000
(Đính kèm danh mục các tuyến)	
- Công trình đầu tư mới: 03 công trình	25.402.000.000
(Đính kèm danh mục các công trình)	
- Cải tạo nhà máy: 7 hạng mục	48.072.000.000
B. Dự án vốn vay: 03 công trình	206.000.000.000

- Tuyến ống DN900, 700 Cao Bá Quát – Cầu Lùng	130.000.000.000
- Tuyến ống DN700 đường 23/10	60.000.000.000
- Cải tạo cấp nước thị trấn Tô Hạp, huyện Khánh Sơn:	16.000.000.000

C. Các công trình nhận thầu:

Hợp đồng duy tu bảo dưỡng HTTN:	21.000.000.000

- Khai thác, sử dụng tiết kiệm, có những biện pháp tích cực bảo vệ nguồn nước sông Cái Nha Trang. Xây dựng chiến lược khai thác nguồn nước. Nghiên cứu các giải pháp để kịp thời ứng phó với các hiện tượng biến đổi khí hậu, nhất là vấn đề nguồn nước bị nhiễm mặn. Đảm bảo chất lượng nước sau xử lý đạt tiêu chuẩn QCVN 01: 2009 – Bộ Y tế; đảm bảo an toàn về điện, dự trữ hóa chất để nhà máy hoạt động liên tục, ổn định; Sản xuất kinh doanh gắn liền với các hoạt động tích cực bảo vệ môi trường;
- Thực hiên kế hoạch thoái vốn : thoái 28,23% vốn điều lệ. Nhà nước còn nắm giữ 51% vốn điều lệ;
- Hoàn thành các hạng mục cải tạo nhà máy nước Võ Cạnh;
- Đầu tư, mở rộng mạng lưới cấp nước tuyến Cao Bá Quát – Cầu Lùng; Cải tạo thay thế tuyến ống DN700 đường 23/10 đoạn từ NMN Võ Cạnh – Cầu Dứa;
- Cải tạo nhà máy nước Tô Hạp, huyện Khánh Sơn;
- Nghiên cứu lập dự án đầu tư xây dựng nhà máy nước Sơn Thạnh;
- Tiếp nhận, vận hành nguồn nước nhà máy nước Suối Dầu hiệu quả;
- Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành các hoạt động hỗ trợ sản xuất và kinh doanh tại công ty. Tiếp tục triển khai kế hoạch chống thất thoát, phấn đấu hạ thấp tỷ lệ thất thoát .
- Nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng, tối giản các thủ tục để khách hàng có được các dịch vụ của công ty một cách nhanh chóng, thuận lợi, chất lượng. Triển khai phương án thu tiền nước qua ngân hàng, tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng trong việc thanh toán tiền nước.
- Cải tiến kỹ thuật, nâng cao chất lượng về công tác thi công các công trình cấp thoát nước. Nghiên cứu các giải pháp về duy tu, bảo dưỡng hệ thống thoát nước, chống ngập úng, đảm bảo vệ sinh môi trường.
- Chú trọng về công tác đào tạo và đào tạo lại nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của công ty.
- Không ngừng cải thiện và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động. Đảm bảo các chế độ, quyền và lợi ích hợp pháp của người

lao động. Tạo điều kiện thuận lợi để người lao động phát huy hết khả năng, lao động sáng tạo, hiệu quả.

TỔNG GIÁM ĐỐC
(Đã ký)

Trần Văn Huy